Sở Thông tin và Truyền thông
sotttt@ninhthuan.gov.vn
Tỉnh Ninh Thuận
30.05.2022 16:22:23 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21/NQ-HĐND	*Ninh Thuận, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh, cho ý kiến điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 của Quốc hội khóa XV thông qua ngày 28/7/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh nguồn vốn ngân sách địa phương và cho ý điều chỉnh nguồn vốn ngân sách Trung ương Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. Điều chỉnh nguồn vốn ngân sách địa phương

1. Điều chỉnh giảm: 422.000 triệu đồng, trong đó:

- Số vốn chưa phân bổ tại Nghị quyết 103/NQ-HĐND: 415.359 triệu đồng, gồm Dự phòng 174.000 triệu đồng, Hỗ trợ các Chương trình đề án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và các nhiệm vụ quan trọng khác 235.100 triệu đồng**,** thanh toán công trình hoàn thành khi có quyết toán 6.359 triệu đồng

- Điều chỉnh giảm số vốn còn thừa trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 6.541 triệu đồng/2 dự án, gồm: Công trình cộng đồng phòng tránh thiên tai Trường Tiểu học Phước Bình C 2.041 triệu đồng; Cơ sở hạ tầng khu du lịch Vĩnh Hy 4.500 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tăng: Điều chỉnh, bổ sung danh mục và mức vốn các dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025: 422.000 triệu đồng cho 30 dự án, gồm:

(1) Thanh toán công trình hoàn thành quyết toán: 23.863 triệu đồng/20 dự án

(2) Đối ứng ODA: 96.609 triệu đồng/3 dự án, trong đó:

- Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 69.302 triệu đồng.

- Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung: 22.530 triệu đồng

- Dự án Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển tăng trưởng xanh bền vững trên vùng đất khô hạn ven biển: 4.777 triệu đồng

(3) Hỗ trợ ANQP: 35.299 triệu đồng/3 dự án do phát sinh chi phí đền bù, trong đó:

- Dự án Trường bắn, thao trường huấn luyện Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: 24.559 triệu đồng;

- Dự án Đền bù giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng Doanh trại Cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: 9.085 triệu đồng;

- Dự án Tuyến đường Trần Nhân Tông (đoạn nối giữa tuyến đường Phan Bội Châu đến trụ sở Công an tỉnh: 1.655 triệu đồng.

(4) Khởi công mới: 266.229 triệu đồng/4 dự án, gồm:

- Dự án Xây dựng lại Nhà Công vụ: 41.996 triệu đồng;

- Dự án Xây mới khoa Truyền nhiễm tại BV đa khoa tỉnh: 13.642 triệu đồng;

- Dự án Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước Phước Nhơn, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải: 2.620 triệu đồng;

- Phân bổ sau: 207.971 triệu đồng để đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm, cấp bách sau khi có chủ trương đầu tư được thông qua.

(Chi tiết theo phụ lục 01đính kèm)

II. Cho ý kiến điều chỉnh nguồn vốn ngân sách Trung ương

1. Điều chỉnh giảm: 667.000 triệu đồng/3 dự án, gồm:

- Dự án Vườn Quốc gia Phước Bình giai đoạn 2021 - 2025: giảm 75.000 triệu đồng (giảm từ 82.000 triệu đồng xuống còn 7.000 triệu đồng, để thực hiện hạng mục quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng bền vững và bảo tồn đa dạng sinh học);

- Dự án Vườn Quốc gia Núi chúa giai đoạn 2021 - 2025: giảm 120.000 triệu đồng (giảm từ 130.000 triệu đồng xuống còn 10.000 triệu đồng để thực hiện hạng mục bảo tồn đa dạng sinh học rừng và biển góp phần bảo vệ Khu Dự trữ sinh quyển đã được UNESCO công nhận).

- Dự án Đường vành đai phía Bắc: giảm 472.000 triệu đồng (giảm từ 480.000 triệu đồng xuống còn 8.000 triệu đồng để thanh toán chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công và rà phá bom mìn đã thực hiện).

2. Điều chỉnh tăng: Điều chỉnh, bổ sung danh mục và mức vốn các dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025: 667.000 triệu đồng cho 2 dự án, gồm:

- Dự án Đường giao thông nối cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng tổng hợp Cà Ná: 370.000 triệu đồng để đầu tư mỗi bên 2 làn xe. Còn lại mỗi bên 1 làn xe 81.000 triệu đồng sẽ tiếp tục cân đối vào năm 2024 - 2025.

- Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm 297.000 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật. Đối với nội dung cho ý kiến về nguồn vốn ngân sách Trung ương, giao Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa XI Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 23 tháng 5 năm 2022 /.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu

Phụ lục 1

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	TMĐT (theo các nguồn vốn)		Tổng vốn đã bố trí		Kế hoạch 2021-2025 tại NQ 103	Kế hoạch 2021-2025 sau khi điều chỉnh	Điều chỉnh vốn NSĐP		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NSĐP	Tổng số	Trung đó: KH 2020			Giảm	Tăng	
	TỔNG SỐ						**688.399**	**688.399**	**422.000**	**422.000**	
I	**ĐIỀU CHỈNH GIẢM**						**427.959**	**5.959**	**422.000**		
1	Dự phòng						174.000		174.000		
2	Hỗ trợ các Chương trình đề án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các nhiệm vụ quan trọng khác						235.100	-	235.100		
3	Thanh toán công trình hoàn thành khi có quyết toán						6.359	-	6.359		
4	Công trình cộng đồng phòng tránh thiên tai Trường Tiểu học Phước Bình C, xã Phước Bình, huyện Bác Ái	Chi cục Thủy lợi	8.959	5.959			8.000	5.959	2.041		
5	Cơ sở hạ tầng khu du lịch Vĩnh Hy, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	145.000	145.000	82.464	18.500	4.500	-	4.500		
II	**ĐIỀU CHỈNH TĂNG**						**260.440**	**682.440**		**422.000**	**-**
a	**Thanh toán công trình hoàn thành quyết toán**							**23.863**	**-**	**23.863**	
1	Hệ thống thoát nước thành phố PR-TC (bổ sung chi phí bồi thường)	BQLDA Đầu tư xây dựng các CT dân dụng và công nghiệp	25	25				25		25	
2	Nâng cấp tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai - Nguyễn Văn Cừ (bổ sung chi phí bồi thường)	BQLDA Đầu tư xây dựng các CT dân dụng và công nghiệp	37	37				37		37	
3	Hợp phần Bệnh viện đa khoa tỉnh thuộc dự án Phát triển Bệnh viện tỉnh, vùng giai đoạn II	Bệnh viện đa khoa tỉnh	168.615	168.615	168.477			138		138	
4	Trường mẫu giáo Phước Đại (06 phòng)	Sở Giáo dục và Đào tạo	4.133	4.133	4.124			9		9	

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	TMĐT (theo các nguồn vốn)		Tổng vốn đã bố trí		Kế hoạch 2021-2025 tại NQ 103	Kế hoạch 2021-2025 sau khi điều chỉnh	Điều chỉnh vốn NSĐP		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NSĐP	Tổng số	Trung đó: KH 2020			Giảm	Tăng	
5	Trường Mẫu giáo Phước Trung	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.345	2.345	2.326			19		19	
6	Trường Mẫu giáo Phước Thắng	Sở Giáo dục và Đào tạo	4.518	4.518	4.471			47		47	
7	Trường Mẫu giáo Phước Tân	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.068	2.068	2.043			25		25	
8	Trường Mẫu giáo Phước Hòa	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.056	2.056	2.031			25		25	
9	Trường Mẫu giáo Phước Tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo	4.705	4.705	4.643			62		62	
10	Trường THPT Tôn Đức Thắng	Sở Giáo dục và Đào tạo	95	95	79			16		16	
11	Trường mẫu giáo Phước Đại (cơ sở Ma Hoa), xã Phước Đại, huyện Bác Ái	Sở Giáo dục và Đào tạo	4.610	4.610	4.478			132		132	
12	Đầu tư thiết bị dạy học và bàn ghế các Trường mần non, Tiểu học được đầu tư từ nguồn trái phiếu chính phủ	Sở Giáo dục và Đào tạo	17.560	17.560	17.521			39		39	
13	Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2 (trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai, huyện Ninh Phước và Võ Văn Kiệt, huyện Bác Ái)	Sở Giáo dục và Đào tạo	12.389	12.389	11.726			663		663	
14	Phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ rừng cấp bách	Chi cục Kiểm lâm	14.328	14.328	14.273			55		55	
15	Dự án các tuyến đường giao thông nông thôn liên xã huyện Thuận Bắc	UBND huyện Thuận Bắc	269.399	82.000	268.638			761		761	
16	Cầu Móng thôn Bà Râu, xã Lợi Hải	UBND huyện Thuận Bắc	11.093	11.093	8.510			2.583		2.583	
17	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh	439.667	439.667	437.126			2.541		2.541	
18	Hệ thống kênh cấp 2, cấp 3 Hồ chứa nước Lanh Ra	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	92.354	92.354	91.842			512		512	
19	Khu tái định cư Công an tỉnh (Khu dân cư Mỹ Bình 1)	BQLDA Đầu tư xây dựng các CT dân dụng và công nghiệp	76.248	76.248	60.835			15.413		15.413	
20	Quản lý nguồn nước và phát triển đô thị trong mối liên hệ với biến đổi khí hậu tại tỉnh Ninh Thuận	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước	169.304	169.304	168.543			761		761	
b	**Đối ứng ODA**						***106.440***	***203.049***		***96.609***	
1	Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Ninh Thuận	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	406800	73.564	31.034	19.000	20.000	42.530		22.530	
2	Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển tăng trưởng xanh bền vững trên vùng đất khô hạn ven biển	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	94.565	14.777	2.964	1.155	7.000	11.777		4.777	
3	Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước	1.962.367	282.411	115.900	58.100	79.440	148.742		69.302	

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	TMĐT (theo các nguồn vốn)		Tổng vốn đã bố trí		Kế hoạch 2021-2025 tại NQ 103	Kế hoạch 2021-2025 sau khi điều chỉnh	Điều chỉnh vốn NSĐP		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NSĐP	Tổng số	Trung đó: KH 2020			Giảm	Tăng	
c	**HỖ TRỢ QPAN**						**154.000**	**189.299**		**35.299**	
1	BCH Quân sự tỉnh						90.000	123.644			
	Công trình chuyển tiếp										
	Trường bắn, thao trường huấn luyện Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	BCH Quân sự tỉnh					-	24.559		24.559	
	Dự án Đền bù giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng Doanh trại Cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Ninh Thuận/Quân khu 5.	BCH Quân sự tỉnh	59085	46.835	12.250		37.750	46.835		9.085	
2	Công an tỉnh						64.000	65.655			
	Tuyến đường Trần Nhân Tông (đoạn nối giữa tuyến đường Phan Bội Châu đến trụ sở Công an tỉnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	8.386	8.386			3.345	5.000		1.655	
d	***Khởi công mới***							***266.229***		***266.229***	
1	Xây dựng Nhà Công vụ thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.	Văn phòng Tỉnh ủy	41.996	41.996				41.996		41.996	
2	Xây mới khoa Truyền nhiễm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh.	Bệnh viện đa khoa tỉnh	14.142	13.642				13.642		13.642	
3	Dự án Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước Phước Nhơn, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	Trung tâm nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn	5.620	2.620				2.620		2.620	
4	Phân bổ sau đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm, cấp bách sau khi có chủ trương đầu tư được thông qua							207.971		07.971	đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm, cấp bách.

Phụ lục 2

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	TMĐT (theo các nguồn vốn)		Tổng vốn đã bố trí		Kế hoạch 2021-2025 đã được TTgCP giao tại QĐ 1535/QĐ-TTg	Kế hoạch 2021-2025 sau khi điều chỉnh	Điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NSĐP	Tổng số	Trung đó: KH 2020			Giảm	Tăng	
	TỔNG SỐ						**777.690**	**777.690**	**667.000**	**667.000**	
I	**ĐIỀU CHỈNH GIẢM**						**692.000**	**25.000**	**667.000**	**-**	
1	Dự án đầu tư xây dựng Vườn Quốc gia Núi Chúa giai đoạn 2021-2025	BQLDA Vườn Quốc gia Núi chúa	132.979				130.000	10.000	120.000		
2	Dự án đầu tư xây dựng Vườn Quốc gia Phước Bình giai đoạn 2021-2025	BQLDA Vườn Quốc gia Núi chúa	82.337				82.000	7.000	75.000		
3	Đường vành đai phía Bắc (đoạn từ đèo Khánh Nhơn đi Quốc lộ 1A)	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông	487.640	7.640			480.000	8.000	472.000		
II	**ĐIỀU CHỈNH TĂNG**						**85.690**	**752.690**	**-**	**667.000**	
1	Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước	1.962.367	282.411	115.900	58.100	85.690	382.690		297.000	
2	Đường giao thông nối cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng tổng hợp Cà Ná	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông	903.000					370.000		370.000	